

Số: 102 /2019/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 03 tháng 7 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Lệ Th, sinh năm 1983.

Trú tại: Khu Đồng Chung, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Mạnh Đ, sinh năm 1980.

Trú tại: Khu Đồng Chung, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Lệ Th và anh Hà Mạnh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Hà Mạnh Đ được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Hà Mạnh Tr, sinh ngày 02/7/2004 và Hà Trung H, sinh ngày 12/9/2007. Chị Hà Lệ Th cấp dưỡng nuôi con chung Hà Trung H, sinh ngày 12/9/2007 cùng anh Hà Mạnh Đ số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) /tháng, cấp định kỳ hàng tháng, kể từ ngày 01/7/2019 đến khi con đã thành niên. Chị Hà Lệ Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Hà Mạnh Đ cùng các thành viên gia đình không được cản trở.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Chị Hà Lệ Th và anh Hà Mạnh Đ

đều xác định không có, không đề nghị Tòa án xem xét, nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Lệ Th tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Hà Lệ Th đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001078 ngày 16/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Hưng Long;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị